

PHỤ LỤC 2
TRIỂN KHAI CÔNG TÁC KIỂM TRA LIÊN NGÀNH AN TOÀN THỰC PHẨM
TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày tháng năm 2023)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024, Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Đồng Nai hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm,... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới và Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 9/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo

- Thông qua việc kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cò và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm,... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Đồng Nai. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật như: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng

1.1. Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024 như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cò và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm,... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, xã thực hiện kiểm tra.

1.2. Các Sở, ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh và các thành viên Ban chỉ đạo, theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra, hậu kiểm các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh và các địa phương tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024 đối với Ủy ban nhân

dân/Ban chỉ đạo của cấp huyện thuộc các địa bàn được phân công trong Kế hoạch này.

1.3. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình kiểm tra các đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

2. Nội dung

2.1. Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp.

- Việc lập kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024.

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM:

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng

giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra chất lượng hàng hoá lưu thông trên thị trường; Thông tư 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều

kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sửa đổi một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu);

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm:

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, hàng giả, không rõ nguồn gốc, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn hành vi quảng cáo thực phẩm vi phạm; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

- Trong quá trình kiểm tra các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân hoặc Đoàn kiểm tra chuyên ngành về Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hoặc Đội Quản lý thị trường) nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành Tỉnh:

Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh giao các Sở, ngành: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường tỉnh tổ chức thành lập 04 Đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại 11 huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa (Giám đốc Sở ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành), cụ thể như sau:

STT	Đơn vị chủ trì	Thành viên Đoàn	Địa bàn
Đoàn 1	Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục ATVSTP; - Chi cục PTNT và Quản lý CLNL, Thủy sản; - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Tham nhũng, kinh tế, buôn lậu và Môi trường - Công an tỉnh Đồng Nai. - Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai. 	<ul style="list-style-type: none"> - H. Tân Phú; - H. Vĩnh Cửu; - Thành phố Long Khánh.
Đoàn 2	Sở Nông nghiệp và Phát triển và Nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục PTNT và Quản lý CLNL, Thủy sản; - Chi cục ATVSTP; - Cục Quản lý thị trường; - Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai. 	<ul style="list-style-type: none"> - H. Nhơn Trạch; - H. Cẩm Mỹ; - TP. Biên Hòa.
Đoàn 3	Cục Quản lý thị trường	<ul style="list-style-type: none"> - Cục Quản lý thị trường; - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Tham nhũng, kinh tế, buôn lậu và Môi trường - Công an tỉnh Đồng Nai. - Chi cục ATVSTP; - Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai. 	<ul style="list-style-type: none"> - H. Định Quán; - H. Long Thành.
Đoàn 4	Sở Công thương	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Công thương; - Chi cục ATVSTP; - Chi cục PTNT và Quản lý CLNL, Thủy sản; - Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai. 	<ul style="list-style-type: none"> - H. Thống Nhất; - H. Trảng Bom; - H. Xuân Lộc.

*Lưu ý: Trung tâm Kiểm nghiệm Đồng Nai cử cán bộ tham gia các Đoàn kiểm tra trong các ngày kiểm tra có đăng ký sử dụng xe Kiểm nghiệm. Các Đoàn đăng ký Lịch sử dụng xe Kiểm nghiệm gửi Chi cục ATVSTP và Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai trước ngày **26/12/2023**.*

2. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành địa phương:

Ủy ban nhân dân 11 huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo Phòng Y tế tham mưu UBND huyện, thành phố thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn; tập trung kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024. Tại các xã, phường, thị trấn thành lập các đoàn kiểm tra về ATTP theo phân cấp và địa bàn quản lý, trong đó chú trọng kiểm tra các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm:

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn kiểm tra quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu: Do cơ quan Trưởng đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm.

4. Tiến trình thực hiện:

1. Ban Chỉ đạo bảo đảm VSATTP hoàn thành Kế hoạch kiểm tra gửi các Sở, ngành, địa phương trước ngày 20/12/2023 (địa phương xong trước 26/12/2023).

2. Triển khai kiểm tra tại cơ sở:

2.1. Tại tuyến tỉnh:

- Các Sở, ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Cục Quản lý thị trường: mỗi đơn vị thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024 tại các địa bàn được phân công (thông báo trước cho địa phương để phối hợp thực hiện).

2.2. Tại địa phương: Căn cứ Kế hoạch của Tỉnh, Ban chỉ đạo các huyện, thành phố tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn (gồm cả tuyến xã, phường, thị trấn) trình Ủy ban nhân dân 11 huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa phê duyệt. Các địa phương tổ chức thực hiện, triển khai kế hoạch kiểm tra chủ động Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương.

3. Báo cáo kết quả kiểm tra:

- Trước ngày **15/01/2024** các Đoàn tỉnh thực hiện theo **Mẫu 2 (Phụ lục 3)** và 11 huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa thực hiện theo **Mẫu 3 (Phụ lục 3)** báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết và trong Tết Nguyên đán

Giáp Thìn năm 2024 gửi về Sở Y tế (đơn vị tổng hợp Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai, địa chỉ: Số 59, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) theo đúng mẫu gửi kèm (qua đường văn thư và gửi trước file mềm qua địa chỉ 76wolong@gmail.com) để Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Trước ngày **01/02/2024** thực hiện theo **Mẫu 1-Báo cáo chung** Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm các địa phương báo cáo tổng kết việc triển khai, thực hiện công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 gửi về Sở Y tế (đơn vị tổng hợp Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai) để Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Trước ngày **15/3/2024**, Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm các địa phương báo cáo tổng kết việc triển khai, thực hiện theo **Mẫu 1-Báo cáo chung** công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 gửi về Sở Y tế (đơn vị tổng hợp Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai) để Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và Chủ tịch UBND tỉnh.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ:

1. Tại tuyến tỉnh: Công tác phí cho các thành viên đoàn kiểm tra do cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia tự bảo đảm. Đơn vị Trưởng đoàn chịu trách nhiệm bảo đảm xe ô tô chở đoàn kiểm tra đi lại trong từng khu vực được phân công.

2. Tại các địa phương: Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Mùa Lễ Hội Xuân năm 2024, Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các Sở, ngành địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh căn cứ bản Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn quản lý/địa bàn được phân công, gửi báo cáo về Sở Y tế (đơn vị tổng hợp Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai, địa chỉ: Số 59, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) theo đúng mẫu gửi kèm (qua đường văn thư và gửi trước file mềm qua địa chỉ 76wolong@gmail.com) theo thời gian quy định nêu trên để Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và Chủ tịch UBND tỉnh./.